

CÔNG TY CỔ PHẦN BÔNG VIỆT NAM

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
Năm 2019

TP. Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 04 năm 2020

A. THÔNG TIN CHUNG

1- THÔNG TIN KHÁI QUÁT

- Tên giao dịch: **CÔNG TY CỔ PHẦN BÔNG VIỆT NAM**
- Mã số doanh nghiệp: **0301225328**
- Vốn điều lệ: **50.000.000.000 đồng (Năm mươi tỷ đồng)**
- Địa chỉ: 69/1/3 đường Nguyễn Gia Trí (Lô I: 15-16-17 đường D2 cũ), Phường 25, quận Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh
- Điện thoại: 028 38992667 – 028 38992668, Fax: 028 38992861
- Website : www.bongvietnam.com.vn
- Mã cổ phiếu: **BVN**

2- QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN

2.1- Lịch sử hình thành

- **Đầu tiên**, Công ty Bông được thành lập theo quyết định số 08NN-TC/QĐ ngày 07/01/1978 của Bộ Nông nghiệp.
- **Sau đó**, Công ty bông Việt Nam được thành lập lại theo quyết định số 357/NN-TCCB/QĐ ngày 15/6/1993 của Bộ Nông nghiệp và Công nghiệp thực phẩm.
- **Từ năm 1993 đến 2003** công ty có các đơn vị trực thuộc: Chi nhánh Đồng Nai, Phan Thiết, Đắk Lắk, Gia Lai, Nha Trang, Hà Nội, Trạm Kiểm tra Chất lượng Sản phẩm, Xí nghiệp Giồng Cây trồng, Xí nghiệp Dịch vụ thương mại, Viện Nghiên cứu Cây bông.
- **Năm 2003** các chi nhánh Đắk Lắk, Hà Nội, Xí nghiệp Giồng Cây trồng đã chuyển thành công ty cổ phần.
- **Tháng 12/2004** Viện Nghiên cứu Cây Bông Nha Hồ chuyển về trực thuộc Tập đoàn Dệt May Việt Nam.
- **Ngày 26/10/2005** Công ty bông Việt Nam chuyển thành Công ty TNHH NN MTV bông Việt Nam theo quyết định số 265/2005/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.
- **Ngày 13/12/2006** Bộ Công nghiệp ban hành quyết định số 3578/QĐ-BCN về việc duyệt Phương án cổ phần hoá và chuyển Công ty TNHH Nhà nước MTV bông Việt Nam thành Công ty cổ phần bông Việt Nam.
- Đại hội cổ đông lần thứ nhất thành lập Công ty được tổ chức vào ngày 04/5/2007, Công ty chính thức hoạt động theo Giấy chứng nhận ĐKKD số 4103007036 ngày 18/6/2007.

2.2- Các giai đoạn phát triển

- **Từ 1978 đến 1990:** Trong những năm đầu, Công ty hoạt động với 02 Nông trường trực thuộc, bộ máy quản lý công ty được điều động từ Miền Bắc vào. Trong khoảng 10 năm đầu sản xuất bông mang tính chất thăm dò, chưa có nghiên cứu sâu về giống, thời vụ, quy trình canh tác... Mặt khác với cơ chế tập trung bao cấp, cây bông trồng có năng suất thấp, sản lượng không nhiều, trong khi bông xơ phục vụ ngành dệt chủ yếu nhập về từ Liên Xô với giá rẻ nên sản xuất bông không phát triển được.
- **Từ 1990 đến 1997:** Cùng với quá trình đổi mới của đất nước, ngành bông cũng đạt nhiều thành tựu quan trọng trong sản xuất hạt giống bông, quy trình canh tác, BVTV đồng thời việc xác định vùng trồng bông thích hợp để phát triển thành vùng bông tập trung quy mô lớn, sản xuất hàng hoá của nông hộ trồng bông đạt năng suất cao tạo ra sản lượng lớn. Bông xơ trong nước bước đầu tham gia vào thị trường cung cấp xơ bông cho ngành dệt tuy thị phần còn khiêm tốn.
- **Từ 1997 đến 2007:** Đây là giai đoạn ngành bông có sự phát triển nhanh và toàn diện. Năm 1998, Công ty chuyển từ Bộ NN-CNTP sang Tổng Công ty Dệt May VN thuộc Bộ Công nghiệp, gắn kết giữa sản xuất với chế biến và tiêu thụ tạo ra động lực quan trọng đẩy mạnh việc phát triển kinh doanh của Công ty.

- Năm 2007 đến 2019, Công ty chuyển thành công ty cổ phần, Tập đoàn Dệt May Việt Nam sở hữu 55% vốn Điều lệ, cùng với sản xuất trong nước Công ty nhập nhiều bông xơ nước ngoài cung cấp đa dạng xơ bông cho ngành dệt trong nước; ngoài ra từ năm 2013 Công ty tổ chức sản xuất năm Linh chi đỏ, năm 2016 sản xuất Dưa lưới nhằm đa dạng mặt hàng; đến nay kinh doanh của Công ty vẫn ổn định và có lợi nhuận, chia cổ tức cho cổ đông.

- Từ 04/01/2020 đến nay, Tập đoàn Dệt May Việt Nam thoái vốn theo chủ trương của Chính phủ. Công ty Cổ phần Lương thực Vật tư Nông nghiệp Đắk Lắk và một số cổ đông Trương Văn Dũng, Trương Thị Dung đã mua cổ phần của Công ty Bông đến 70,75% vốn điều lệ và đã tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường ngày 09/03/2020 bầu lại HĐQT mới có 03 thành viên là ông Trương Văn Dũng, bà Trương Thị Dung và bà Nguyễn Phương Thảo trong đó ông Trương Văn Dũng được bầu giữ chức Chủ tịch HĐQT Công ty CP Bông Việt Nam. Công ty tiến hành sửa chữa tòa nhà làm việc và các kho tại các tỉnh Bình Thuận, Nha Trang, Đồng Nai để cho thuê.

3- NGÀNH NGHỀ, ĐỊA BÀN KINH DOANH

- Ngành nghề kinh doanh chính: Sản xuất kinh doanh bông xơ, nông sản, giống cây trồng... Công ty đã bổ sung ngành nghề kinh doanh **Bất động sản**.

- Địa bàn kinh doanh: Tp. Hồ Chí Minh, các tỉnh Đồng Nai, Bình Dương, Bình Thuận, Gia Lai, Đắk Lắk, Khánh Hoà, Ninh Thuận...

4- THÔNG TIN VỀ TỔ CHỨC CÔNG TY, MÔ HÌNH QUẢN TRỊ, BỘ MÁY QUẢN LÝ

4.1- Cơ cấu tổ chức công ty

*** Trụ sở Công ty**

- Địa chỉ: 69/1/3 đường Nguyễn Gia Trí, phường 25, quận Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh.
- Điện thoại: 028 38992667- 028 38992668 - Fax: 028 38992861
- Website: www.bongvietnam.com.vn - Email: bongvietnam@vnn.vn

*** Các đơn vị trực thuộc**

Chi nhánh Công ty cổ phần bông Việt Nam tại Nha Trang

- Địa chỉ: Thôn Hòn Nghê, xã Vĩnh Ngọc, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hoà
- Điện thoại: 0258 3834529 - Fax: 0258 3838579
- Email: cnbongnhatrang@yahoo.com

Chi nhánh Công ty cổ phần bông Việt Nam tại Gia Lai

- Địa chỉ: Thôn 7, xã Iablang, huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai
- Điện thoại: 0269 3885694 - Fax: 0269 3885694
- Email: bonggialai@dng.vnn.vn

Chi nhánh Công ty cổ phần bông Việt Nam tại Bình Dương

- Địa chỉ: Khu phố 2, phường Thới Hoà, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương
- Điện thoại: 0274 3576021 - Fax: 0274 3576060
- Email: cnbongbinhduong@vnn.vn

Chi nhánh Công ty cổ phần bông Việt Nam tại Đồng Nai

- Địa chỉ: Ấp Thanh Hoá, xã Hố Nai 3, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai
- Điện thoại: 0261 8971011
- Email: cnbongdongnai@vnn.vn

Xí nghiệp Dịch vụ thương mại ngành Bông

- Địa chỉ: 69/1/3 đường Nguyễn Gia Trí (lô I 15,16,17 đường D2cũ) Phường 25, quận Bình Thạnh, TP.HCM
- Điện thoại: 028 38995385 - Fax: 028 35106526
- Email: dvtmnganhbong@hcm.vnn.vn

Văn phòng đại diện Công ty CP bông Việt Nam tại Hà Nội

- Địa chỉ: số 9 ngõ 78/4 đường Trường Chinh, P. Phương Mai, Q. Đống Đa, TP. Hà Nội
- Điện thoại, fax : 024 39361208

4.2 Cơ cấu bộ máy quản lý Công ty

Công ty cổ phần bông Việt Nam được tổ chức và điều hành theo mô hình công ty cổ phần, tuân thủ theo:

- Luật Doanh nghiệp 2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành của Chính phủ;
- Các Luật khác và các quy định liên quan khác của pháp luật;
- Điều lệ của Công ty cổ phần bông Việt Nam do Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty cụ thể như sau:

*** Đại hội đồng cổ đông:**

Gồm tất cả cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty, có nhiệm vụ và quyền hạn như:

- Thông qua định hướng phát triển Công ty.
- Quyết định loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán, quyết định mức cổ tức hằng năm của từng loại cổ phần.
- Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị; thành viên Ban kiểm soát.
- Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị lớn bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty.
- Quyết định sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty trừ trường hợp điều chỉnh vốn Điều lệ do bán thêm cổ phần mới trong phạm vi số lượng cổ phần được quyền chào bán theo quy định tại Điều lệ Công ty.
- Thông qua Báo cáo tài chính hằng năm.
- Quyết định mua lại trên 10% tổng số cổ phần đã bán của mỗi loại.
- Xem xét và xử lý các vi phạm của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát gây thiệt hại cho Công ty và cổ đông Công ty.
- Quyết định tổ chức lại, giải thể Công ty.
- Các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.

*** Hội đồng quản trị:**

Có năm (05) thành viên, đến ngày 09/03/2020 có hai (03) thành viên.

Là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Công ty không thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Hội đồng quản trị có các quyền và nhiệm vụ như sau:

- Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch hằng năm.
- Kiến nghị loại cổ phần và tổng số cổ phần được quyền chào bán của từng loại.
- Quyết định chào bán cổ phần mới trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán của từng loại; quyết định huy động thêm vốn theo hình thức khác.
- Quyết định giá chào bán cổ phần và trái phiếu của Công ty.

- Quyết định mua lại không quá 10% tổng số cổ phần của từng loại đã được chào bán trong mỗi 12 tháng.
- Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư trong thẩm quyền và giới hạn theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.
- Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ; thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng khác có giá trị bằng hoặc lớn hơn 30% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty, trừ hợp đồng và giao dịch quy định tại điểm d khoản 2 Điều 135, khoản 1 và khoản 3 của Điều 162 Luật Doanh nghiệp.
- Trình Báo cáo quyết toán tài chính hằng năm lên Đại hội đồng cổ đông.
- Kiến nghị mức cổ tức được trả, quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý số lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh.
- Kiến nghị việc tổ chức lại, giải thể hoặc yêu cầu phá sản Công ty.
- Các quyền và nhiệm vụ khác theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

*** Ban Kiểm soát:**

Có 03 (ba) thành viên, đến ngày 09/03/2020 có hai (02) thành viên.

Có các quyền và nhiệm vụ như sau:

- Giám sát Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc trong việc quản lý-điều hành Công ty, chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông trong việc thực hiện các nhiệm vụ được giao.
- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý-điều hành hoạt động kinh doanh, trong tổ chức hoạt động của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.
- Thẩm định báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính sáu tháng và hằng năm của Công ty, báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị.
- Trình báo cáo thẩm định báo cáo tài chính, báo cáo tình hình kinh doanh hằng năm và báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị lên Đại hội đồng cổ đông thường niên.
- Kiến nghị Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông các biện pháp sửa đổi, bổ sung, cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty.
- Thực hiện các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Ban kiểm soát có quyền sử dụng tư vấn độc lập để thực hiện các nhiệm vụ được giao.

*** Tổng giám đốc:**

Người đại diện theo pháp luật của công ty.

Đến ngày 12/03/2020 Chủ tịch HĐQT là người đại diện theo pháp luật của công ty.

Là người điều hành mọi hoạt động kinh doanh của Công ty, chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông và HĐQT toàn bộ việc tổ chức sản xuất kinh doanh và thực hiện các biện pháp nhằm đạt được các mục tiêu phát triển của Công ty, có các quyền và nhiệm vụ như sau:

- Quyết định các vấn đề liên quan đến công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty mà không cần phải có quyết định của HĐQT.
- Tổ chức thực hiện các quyết định của HĐQT.
- Tổ chức thực hiện các kế hoạch kinh doanh, phương án đầu tư, quyết định các giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ; thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng khác có giá trị nhỏ hơn 30% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty.

- Kiến nghị phương án cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ Công ty; bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức các chức danh quản lý trong Công ty trừ các chức danh thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.
- Các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định pháp luật, Điều lệ Công ty và quyết định của Hội đồng quản trị.

*** Các Phòng Ban trong Công ty**

Công ty có 05 Phòng chức năng phụ trách thực hiện các công việc bảo đảm cho quá trình quản lý, tổ chức và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng giám đốc đạt hiệu quả cao và đúng pháp luật, gồm có:

- Phòng Tổ chức - Hành chính.
- Phòng Tài chính - Kế toán.
- Phòng Kinh doanh - Xuất nhập khẩu.
- Phòng Kế hoạch - Đầu tư.
- Phòng Nghiên cứu - Phát triển.

B. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2019
1-TÌNH HÌNH SẢN XUẤT KINH DOANH

Kết quả thực hiện chỉ tiêu kế hoạch theo Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2019

S tt	Chỉ tiêu	Đ.vị tính	Thực hiện 2018	Kế hoạch 2019	Thực hiện 2019	So sánh (%)	
						= 3/1	= 3/2
a	b	c	1	2	3	4	5
1	Tổng doanh thu	Tr.đ	175.580	190.000	198.130	112,84	104,28
2	Lợi nhuận	Tr.đ	3.506	4.000	(6.576)	(187,6)	(164,4)
3	Cổ tức	%	05	06	-	-	-
4	Thù nhập NLĐ/tháng	1.000đ	9.170	9.500	9.730	106,11	102,42

Ghi chú

2- TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

2.1 Ban điều hành

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Sở hữu CP	Ghi chú
1	Trần Anh Hào	TGD	13.421	
2	Trần Thế Lâm	Phó TGD	0	CP đã bán cuối 2019
3	Lê Thị Lý	GD ĐH	300	Nghỉ việc từ 06/02/2020
4	Nguyễn Thị Thanh Hương	KTT	0	CP đã bán cuối 2019, nghỉ việc từ 01/01/2020
5	Lê Xuân Hòa	KTT	700	Bổ nhiệm từ 01/01/2020

2.2 Chính sách đối với người lao động

a- Cán bộ, công nhân viên Công ty tính đến ngày 31/12/2019

STT	Phân loại trình độ đào tạo	Số người	Tỷ trọng (%)
1	Tiến sĩ, thạc sĩ	05	09,25
2	Đại học	16	29,63

3	Cao đẳng và trung cấp	04	07,41
4	Công nhân nghề	09	16,67
5	Lao động phổ thông, thời vụ	20	37,04
6	Cộng	54	100,00

b- Chế độ làm việc

Công ty thực hiện chế độ làm việc cho người lao động từ 40 đến 48 giờ/tuần tùy theo đặc thù của từng đơn vị trực thuộc. Các chế độ nghỉ lễ, tết, nghỉ phép năm... được giải quyết theo đúng quy định của Luật Lao động và Thỏa ước lao động tập thể của Công ty.

c- Chính sách lương, thưởng, trợ cấp

Công ty thực hiện chính sách trả tiền lương theo công việc, cuối năm có chi lương bổ sung (tháng 13), thưởng từ quỹ Khen thưởng cho người lao động nhằm bảo đảm công bằng cũng như khuyến khích tinh thần làm việc và sự cống hiến của CBCNV.

d- Chế độ phúc lợi

Các chế độ BHXH, BHYT, khám sức khỏe định kỳ được thực hiện đầy đủ với người lao động, đồng thời Công ty cũng trích nộp đầy đủ, đúng hạn các khoản BHXH, BHYT, BHTN cho các cơ quan BHXH các tỉnh, thành phố liên quan.

e- Chính sách đào tạo

Công ty luôn quan tâm đến công tác đào tạo nguồn nhân lực, hằng năm đều cử nhiều lượt CBNV tham dự các khóa đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ do Tập đoàn Dệt May Việt Nam và các cơ quan quản lý nhà nước tổ chức.

f- Chính sách cổ tức

Kết thúc niên độ tài chính, HĐQT căn cứ báo cáo tài chính đã được kiểm toán, sau khi thực hiện đúng các nghĩa vụ về thuế và tài chính khác theo quy định để xây dựng phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ trình ĐHCĐ. Trên tinh thần vừa tạo dựng niềm tin cho cổ đông thông qua mức chi trả cổ tức, vừa bảo đảm cho kế hoạch đầu tư mở rộng sản xuất kinh doanh trong giai đoạn tới mà HĐQT đề xuất mức cổ tức hợp lý cho năm tài chính thực hiện và dự kiến cho năm tài chính tiếp theo.

3- TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH

Đầu tư tài chính dài hạn đến 31/12/2019 tại các doanh nghiệp là:

Stt	Công ty	Số tiền (đồng)	Tỷ lệ lợi ích
I	Công ty con	23.688.653.590	
1	Công ty CP Giống cây trồng Nha Hồ	11.995.261.380	54,00%
2	Công ty CP Bông Tây Nguyên	5.169.025.696	54,18%
3	Công ty CP Bông và KDTH MT	6.524.366.514	61,34%
II	Công ty khác	4.886.121.188	
1	Công ty CP Sợi Phú Bài	2.696.637.541	17,73%
2	Công ty CP Sợi Phú Việt	764.583.647	1,38%
3	Công ty CP Sợi Phú Nam	995.090.000	2,80%
4	Công ty CP Sợi Phú Mai	429.810.000	0,96%
III	Cộng	28.574.774.778	

Nguồn: Phòng TCKT.

4- TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

4.1 Công ty Cổ phần Bông Việt Nam

a- Tình hình tài chính

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019	% (2019/18)
Tổng giá trị tài sản	147.894.930.553	110.725.049.870	74,87%
Doanh thu thuần	166.300.336.328	190.342.667.050	114,46%
Lợi nhuận từ hoạt động KD	3.568.210.613	(5.603.990.185)	(157,06)
Lợi nhuận khác	(61.823.520)	(971.712.629)	(1.567,55)
Lợi nhuận trước thuế	3.506.387.093	(6.575.702.814)	(187,56)
Lợi nhuận sau thuế	3.504.242.829	(6.575.702.814)	(187,65)
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	06%	-	-

b- Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán		
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn:		
TSLĐ/ Nợ ngắn hạn	1,32	1,34
+ Hệ số thanh toán nhanh:		
(TSLĐ – Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	1,07	1,19
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn		
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,57	0,52
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu (MS: 410)	1,32	1,05
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động		
+ Vòng quay hàng tồn kho:		
Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	8,18	23,75
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	1,18	1,79
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời		
+Hệ số lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,021	-
+Hệ số lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,055	-
+Hệ số lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,02	-
+Hệ số lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0,02	-

4.2 Hợp nhất

a- Tình hình tài chính

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019	% (2019/18)
Tổng giá trị tài sản	215.853.607.694	183.565.849.480	85,04%
Doanh thu thuần	255.372.991.440	258.617.954.660	101,27%
Lợi nhuận từ hoạt động KD	3.762.572.660	(8.838.936.581)	(234,4)

Lợi nhuận khác	(1.653.479.131)	(3.492.474.122)	211,12
Lợi nhuận trước thuế	2.109.093.529	(12.331.410.703)	-
Lợi nhuận sau thuế	1.954.836.578	(12.331.410.703)	-
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	02%	-	-

b- Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán		
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn:		
TSLĐ/ Nợ ngắn hạn	1,44	1,37
+ Hệ số thanh toán nhanh:		
(TSLĐ – Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	1,01	1,04
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn		
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,61	0,61
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	1,60	1,58
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động		
+ Vòng quay hàng tồn kho:		
Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	4,67	7,41
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản b/q	1,23	1,45
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời		
+Hệ số lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,01	-
+Hệ số lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,02	-
+Hệ số lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,01	-
+Hệ số lợi nhuận từ HĐKD/ Doanh thu thuần	0,01	-

5- Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu ngày 24/02/2020

STT	Cổ đông	Số lượng	Số cổ phần	Tỷ lệ sở hữu %
1	Trong nước	182	4.996.800	99,936%
1.1	Tổ chức	02	2.807.000	56,140%
1.2	Cá nhân	220	2.189.800	43,796%
2	Nước ngoài	01	3.200	0,064%
3	Cổ phiếu quỹ	0	0	0
	Cộng	183	5.000.000	100,00%

6- Danh sách cổ đông nắm giữ trên 05% vốn cổ phần của Công ty vào ngày 24/02/2020

TT	Tên cổ đông	Địa chỉ	Số ĐKKD - CMND	Số cổ phần nắm giữ	Tỷ trọng
1	Tập đoàn Dệt May Việt Nam	Số 41A, đường Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.	0106000697	986.000	19,72%
2	Công ty CP Lương thực Vật	Số 18, đường Nguyễn Tất Thành, TP.Buôn Ma	6000457333	1.821.000	36,42%

	tư NN Đắk Lắk	Thuột, tỉnh Đắk Lắk.			
3	Trương Văn Dũng	A 21, khu Hiệp Phúc, P. Tân Lợi, TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	022879604	1.253.900	25,08%
	Cộng			4.060.900	81,22%

C. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2019:

1. TÌNH HÌNH CHUNG:

Tập đoàn Dệt May Việt Nam có kế hoạch thoái vốn tại Công ty CP Bông Việt Nam vào cuối năm 2019. Đây là thông tin gây hoang mang lo lắng trong toàn công ty. Bởi vì, bất cứ công ty nào mua phần vốn của Tập đoàn thì cũng sẽ chiếm vị trí chi phối công ty và nó có tác động đến tất cả người lao động bao gồm cả HĐQT và Ban Tổng Giám đốc. Điều này thật sự đã tác động đến thái độ làm việc của mọi người trong năm 2019.

Trong năm 2019 các công ty con có kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh không hiệu quả lắm.

Nhà kho cho thuê tại Hồ nai 3 bị Thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đồng Nai đình chỉ hoạt động do sử dụng đất không đúng mục đích và có ảnh hưởng đến môi trường đã gây thất thu lớn cho công ty.

Thu nhập từ nhập khẩu bông, sản xuất giống lúa, dưa lưới và nấm Linh chi cũng chưa đạt theo kế hoạch.

Đặc biệt, cuối năm 2019 công ty có hơn 10 người xin nghỉ việc. Công ty phải giải quyết cho nghỉ và thực hiện chế độ trợ cấp doanh nghiệp cho người lao động theo quy định.

Trong điều kiện khó khăn đó, công ty vẫn duy trì mức lương trả cho người lao động tăng hơn so với 2018, với mức tăng hơn 6%.

2. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2019:

2.1. TÌNH HÌNH TỔ CHỨC LAO ĐỘNG

- **Về mặt tổ chức:** Các đơn vị trực thuộc công ty không thay đổi gồm có 01 Ban TGD, 05 phòng chức năng, 04 chi nhánh và 01 Xí nghiệp DV.

- **Về lao động :**

- + Ban Tổng Giám đốc: 03 người;
- + Phòng TCHC: 07 người;
- + Phòng TCKT: 05 người;
- + Phòng KDXNK: 02 người;
- + Phòng KHĐT: 01 người;
- + Phòng NCPT: 01 người;
- + CN Bình Dương: 07 người - 04 CNSX.
- + CN Gia Lai: 04 người;
- + CN Nha Trang: 03 người;
- + CN Đồng Nai: 03 người;

+ XN DVTM: 11 người - 03 CN SX .

Cộng 47 người 07 CNSX

Tổng số lao động 54 người trong đó 47 người lao động thường xuyên, 07 người lao động thời vụ. Trong năm có 14 đơn xin nghỉ việc vì lý do sức khỏe và gia đình, trong đó tại VP công ty có 08 người.

2.2. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2019

2.2.1. Chỉ tiêu kế hoạch và thực hiện 2019

Bảng 1: Một số chỉ tiêu kế hoạch và thực hiện 2019

S tt	Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch 2019	Thực hiện 2018	Thực hiện 2019	TH/ KH %	TH/ 2018 %
1	Tổng doanh thu, thu nhập	tỷ.đ	190	175	198	-104,21	113,14
2	Lợi nhuận sau thuế	tỷ.đ	4,00	3,506	(6,576)	(164,4)	(187,9)
3	Cổ tức dự kiến	%	6	6	0	-	-
3	Thu nhập người LĐ/tháng	1000đ	9.500	9.170	9.730	102,42	106,11

Năm 2019 không có cổ tức do kinh doanh không có lợi nhuận. Khoản lỗ chủ yếu được trình bày ở phần tình hình chung. Thu nhập tăng 6,11% so với năm 2018.

2.2.2. Hoạt động cho thuê nhà kho:

Là hoạt động mang lại hiệu quả cao, trong năm 2019 doanh thu 9,996 tỷ đồng.

2.2.3. Hoạt động kinh doanh bông xơ và hạt nhựa :

- Kinh doanh bông xơ: 0 tấn.

- Kinh doanh hạt nhựa: 5.597,3 tấn.

2.2.4. Hoạt động kinh doanh giống lúa:

- Kinh doanh giống lúa : 2.273,2 tấn,

2.2.5. Hoạt động kinh doanh dưa lưới và nấm Linh chi:

- Kinh doanh Dưa lưới: 50,4 tấn.

- Kinh doanh Nấm Linh Chi: 703 kg

Tổ chức trồng nấm linh chi và phôi giống nấm bào ngư, quy mô chưa lớn, nhưng khá ổn định. Đến nay đã đưa vào khai thác 7.500m² nhà màng trồng dưa lưới, bước đầu cho kết quả tốt. Tiếp tục hoàn thiện quy trình sản xuất dưa lưới. Làm tốt công tác bán hàng và tìm biện pháp phòng trừ bệnh cho dưa lưới trong vụ khô.

Bảng 2: Số lượng và giá bán BQ của các sản phẩm 2018 và 2019

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	Năm 2018	Năm 2019	2019/2018 (%)
1	Nấm Linh Chi				
	Số lượng	kg	813	703	86,47
	Giá bán BQ	đồng/ kg	599.441	558.962	93,25
2	Dưa Lưới				

	Số lượng	kg	33.950	50.419	148,51
	Giá bán BQ	đồng/ kg	32.998	32.791	99,37
3	Lúa giống				
	Số lượng	kg	2.798.538	2.273.261	81,23
	Giá bán BQ	đồng/ kg	9.542	10.064	106.47

Nguồn: Phòng TCKT

2.3. HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH DÀI HẠN

Bảng 2: Đầu tư tài chính dài hạn tính đến 31/12/2019

Stt	Công ty	Số tiền (đồng)	Tỷ lệ lợi ích
I	Công ty con	23.688.653.590	
1	Công ty CP Giống cây trồng Nha Hồ	11.995.261.380	54,00%
2	Công ty CP Bông Tây Nguyên	5.169.025.696	54,18%
3	Công ty CP Bông và KDTH MT	6.524.366.514	61,34%
II	Công ty khác	4.886.121.188	
1	Công ty CP Sợi Phú Bài	2.696.637.541	17,73%
2	Công ty CP Sợi Phú Việt	764.583.647	1,38%
3	Công ty CP Sợi Phú Nam	995.090.000	2,80%
4	Công ty CP Sợi Phú Mai	429.810.000	0,96%
III	Cộng	28.574.774.778	

Bảng 3: Thu nhập (cổ tức) từ đầu tư tài chính dài hạn năm 2019

Stt	Công ty	Cổ tức 2018 (đồng)
I	Công ty con	-
1	Công ty CP Giống cây trồng Nha Hồ	-
2	Công ty CP Bông Tây Nguyên	-
3	Công ty CP Bông và KDTH MT	-
III	Công ty khác	3.858.034.969
1	Công ty CP Sợi Phú Bài	3.546.100.000
2	Công ty CP Sợi Phú Việt	159.573.561
3	Công ty CP Sợi Phú Nam	56.061.408
4	Công ty CP Sợi Phú Mai	96.300.000
III	Cộng	3.858.034.969

Nguồn: Phòng TCKT.

2.4. HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ:

- Đầu tư mua cho Xí nghiệp Dịch vụ Thương mại Ngành Bông 01 máy sàng lúa giống CL2 cải tiến với công suất 03tấn/ h, lắp ráp trong nước với tổng mức đầu tư 250.000.000 đồng (hai trăm năm mươi triệu đồng) nguồn vốn đầu tư từ Quỹ đầu tư phát triển của Công ty.

- Đầu tư xây tường rào bảo vệ tại của Chi nhánh Bình Dương với tổng mức đầu tư 273.759.706 đồng (Hai trăm bảy mươi ba triệu, bảy trăm năm mươi chín ngàn, bảy trăm lẻ sáu đồng), nguồn vốn đầu tư từ Quỹ đầu tư phát triển sản xuất của Công ty.

2.5. MỘT SỐ VẤN ĐỀ CÒN TỒN ĐỘNG VÀ KHÓ KHĂN

- Các dự án đầu tư nhà máy cán bông không hoạt động nhưng không chuyển dự án được cũng không bán được máy móc thiết bị để thu hồi vốn;
- Thanh tra Sở TN-MT Đồng Nai tiến hành thanh tra, kiểm tra liên tục tại nhà kho tại Hồ Nai 3 làm cho việc kinh doanh bị đình trệ;
- Hoạt động kinh doanh nhập khẩu bông xơ do giá dầu giảm, lượng sợi tồn đọng quá lớn nên việc kinh doanh bông có khó khăn;
- Kinh doanh sản phẩm dưa lưới, nấm linh chi đã bộc lộ hạn chế trong tổ chức bán hàng;
- Kinh doanh lúa giống khó mở rộng địa bàn vì sự cạnh tranh ngày càng gay gắt.
- Tinh thần và thái độ làm việc của người lao động chưa thật sự cống hiến hết mình cho công ty. Số người xin nghỉ việc cuối năm 2019 nhiều.

II. KẾ HOẠCH NĂM SXKD NĂM 2020

1. TÌNH HÌNH CHUNG

Công ty Cổ phần Bông Việt nam được Công ty Cổ phần Lương thực Vật tư Nông nghiệp Đắk Lắk mua cổ phần do Tập đoàn Dệt May Việt Nam thoái vốn và chiếm cổ phần chi phối lên đến hơn 70% vốn điều lệ công ty. Vì vậy, ngày 03/01/2020 Hội đồng quản trị đã bầu ông Trương Văn Dũng TGD Công ty Cổ phần Lương thực Vật tư Nông nghiệp Đắk Lắk làm chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty CP Bông Việt Nam.

Ngày 09/03/2020 Đại hội đồng cổ đông bất thường được triệu tập và Đại hội đã miễn nhiệm các thành viên HĐQT cũ và bầu lại 03 thành viên HĐQT mới và ông Trương Văn Dũng được HĐQT bầu lại làm chủ tịch HĐQT công ty. Hội đồng quản trị đã đưa ra định hướng phát triển công ty trong tương lai với các hoạt động:

- + *Kinh doanh bất động sản;*
- + *Sản xuất nông nghiệp công nghệ cao.*

Các hoạt động nhập khẩu bông xơ, hạt nhựa, thu mua nông sản, sản xuất hạt giống lúa, hạt giống ngô tạm thời ngưng lại. Hội đồng quản trị tiếp tục giữ người lao động ở lại làm việc với mức lương bằng với mức lương năm 2019, mặc dù năm 2019 công ty bị lỗ do hoạt động SXKD không hiệu quả.

2. MỤC TIÊU:

- Sắp xếp nhân sự và bộ máy quản lý tinh gọn hiệu quả;
- Đầu tư xây dựng nhà kho mới và nâng cấp nhà kho cũ để đáp ứng nhu cầu khách hàng thuê kho từ đó nâng cao hiệu quả đầu tư;
- Phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ Công ty CP Bông Việt Nam và Công ty CP Giống Cây trồng Nha Hồ để nâng cao năng lực cạnh tranh của các công ty.
- Đẩy mạnh sản xuất dưa lưới và rau nấm các loại đồng thời làm tốt công tác thị trường tiêu thụ để ổn định sản xuất lâu dài và bền vững.
- Thoái hết vốn tại Công ty cổ phần Bông Tây Nguyên và mua hết cổ phần hoặc giải thể Công ty cổ phần Bông và Kinh doanh tổng hợp Miền Trung để tránh mất vốn.

3. CÁC CHỈ TIÊU CỤ THỂ

3.1. CÁC CHỈ TIÊU SXKD NĂM 2020

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Giá trị
1	Tổng doanh thu + thu nhập	Tr.đồng	22.000
2	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	0
3	Cổ tức	%	0
4	Thu nhập BQ/tháng/người	Đồng	9.750.000

Năm 2020 công ty đang phục hồi sản xuất kinh doanh, lợi nhuận tạo ra chưa bù đắp hết lỗ của năm 2019 và chi phí đầu tư của năm 2020, cho nên lợi nhuận và cổ tức năm 2020 chưa có.

3.2. HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ XÂY DỰNG

Stt	Công trình	Địa điểm	Quy mô	Vốn đầu tư (tỷ đồng)
1	Đầu tư cải tạo Tòa nhà Công ty	Số 69/1/3 Nguyễn Gia Trí, phường 25, quận Bình Thạnh, TP HCM		5,0
2	Đầu tư sửa chữa Nhà kho Hồ Nai 3	Ấp Thanh hóa, xã Hồ Nai 3, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.		2,0
3	Đầu tư nâng cấp Nhà kho Bình Thuận 1	Khu Công nghiệp Phan Thiết, phường Phong Nấm, TP Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận		3,0
4	Đầu tư xây dựng mới Nhà kho Bình Thuận 2	Khu Công nghiệp Phan Thiết, phường Phong Nấm, TP Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận		20,0
5	Đầu tư nâng cấp Nhà kho Nha Trang	Hòn Nghê, phường Vĩnh Ngọc, TP Nha Trang, tỉnh Khánh hòa.		10,0
6	Tổng cộng			38,0

3.3. HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH

3.4. HOẠT ĐỘNG KINH DOANH CHO THUÊ NHÀ KHO

Đơn vị tính: triệu đồng

Stt	Công trình	Doanh thu 2020	Doanh thu 2021
1	Tòa nhà Công ty	900	1.800
2	Nhà kho Hồ Nai 3	3.025	4.600
3	Trạm Long Thành	900	2.760
4	Nhà kho Bình Thuận 1	1.350	2.700
5	Nhà kho Bình Thuận 2	900	3.600

6	Nhà kho Nha Trang	810	3.240
7	Nhà kho Bình Dương	1500	1500
8	Nhà kho Chư Sê	805	900
9	Tổng cộng	10.190	21.100

3.5. HOẠT ĐỘNG SXKD DƯA LƯỚI, NĂM LINH CHI

- Sản lượng dưa lưới: 80 tấn,
- Sản lượng năm Linh chi: 1000 kg

4. CÁC BIỆN PHÁP THỰC HIỆN

4.1. VỀ TỔ CHỨC LAO ĐỘNG TIỀN LƯƠNG:

- **Về Tổ chức nhân sự:** Sắp xếp lại nhân sự và bộ máy quản lý tinh gọn như sau:

+ Ban Điều hành (Chủ tịch HĐQT- TGD)	02 người
+ Phòng Tài Chính - Kế hoạch:	05 người
+ Phòng Tổ chức- Hành chính:	07 người
+ Chi nhánh Bình Dương:	06 người
+ Chi nhánh Đồng Nai:	02 người
+ Chi nhánh Gia Lai:	02 người
+ Chi nhánh Nha Trang :	03 người
+ Chi nhánh Bình Thuận (XN DVTM):	03 người.
Cộng	30 người.

- Về Lao động và Thu nhập

+ Thu nhập trả cho người lao động được tính bằng thu nhập mà người lao động được hưởng trong năm 2019, tiền lương bình quân 9.750.000 đồng / người/ tháng. Sau khi ổn định sản xuất và nhân sự, Hội đồng quản trị sẽ xem xét trả lương cho người lao động theo chức vụ và công việc được giao. Thu nhập bình quân tăng khoảng 5% so với năm trước. Ngoài tiền lương người lao động được hưởng chính sách thâm niên làm việc tại công ty và ăn giữa ca theo quy định của công ty.

+ Các chế độ đóng BHXH, BHTN và BHYT công ty thực hiện theo quy định của nhà nước. Chế độ khám sức khỏe định kỳ hàng năm và tiền trang phục hàng năm cho người lao động được công ty chi trả nhưng số tiền tùy từng năm sẽ do lãnh đạo công ty quyết định.

+ Thực hiện chế độ làm việc 40 giờ / tuần, làm việc từ thứ Hai đến thứ Sáu, nghỉ thứ Bảy và Chủ nhật. Thời gian làm việc trong ngày: Buổi sáng từ 08 giờ 00 phút đến 11 giờ 30 phút, buổi chiều từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút.

+ Chế độ khen thưởng đột xuất và cuối năm cũng như các chế độ khác sẽ được Hội đồng quản trị quyết định, nhưng đến khi có quyết định thay đổi thì công ty sẽ thực hiện theo các quy chế hiện hành của Công ty.

+ Công ty quan tâm công tác tuyển dụng mới và đào tạo lại đội ngũ lao động để có đội ngũ lao động kế cận có thể đáp ứng được sự phát triển của công ty.

4.2. VỀ HOẠT ĐỘNG SXKD DƯA LƯỚI

Giao cho Giám đốc Chi nhánh Bình Dương lập phương án sản xuất kinh doanh dựa lưới và các sản phẩm khác trong năm 2020. Công ty sẽ hỗ trợ cho Chi nhánh 06 tháng tiền lương cho bộ phận quản lý để chi nhánh chuẩn bị công tác thị trường cũng như công tác kỹ thuật chăm sóc cây trồng đạt năng suất cao. Đến tháng 10/2020 chi nhánh tự thu tự chi, tự quyết định sản xuất và tiêu thụ sản phẩm với sự đầu tư vốn của Công ty.

4.3. VỀ HOẠT ĐỘNG CHO THÊ NHÀ KHO:

Tiếp tục thu tiền thuê kho tại các kho chưa nâng cấp sửa chữa của Chi nhánh Gia Lai, Chi nhánh Bình Dương, Chi nhánh Đồng Nai. Các hợp đồng ký lại phải thỏa thuận giá thuê theo giá thị trường.

Các nhà kho đang tiến hành nâng cấp hoặc xây dựng mới phải nhanh chóng đưa vào khai thác để đem lại hiệu quả kinh doanh như các kho tại Bnh Thuận, Nha Trang và ta nhà Bnh Thạnh.

4.4. VỀ TÀI CHÍNH CHO HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ:

- Phát hành thêm cổ phiếu tăng vốn điều lệ công ty.
- Tăng cường thu hồi nợ.
- Bán và thanh lý một số tài sản tại công ty để thu hồi vốn.
- Bán cổ phần của Công ty tại các Công ty con để thu hồi vốn.
- Quan hệ tốt với các Ngân hàng và Tổng Công ty Vật tư Nông nghiệp Nghệ An để luôn đảm bảo vốn hoạt động.
- Thực hiện tốt quy chế quản lý tài chính của Công ty và kiểm soát có hiệu quả các phương án kinh doanh.
- Thực hành tiết kiệm trong sản xuất và chi tiêu để nâng cao hiệu quả kinh doanh và nâng cao đời sống cho người lao động.

D. BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Thành viên Hội đồng quản trị

St t	Họ và tên	Chức danh	Số CP sở hữu	Chức danh tại các Công ty khác
1	Trần Anh Hào	Chủ tịch	13.421	Chủ tịch HĐQT CTCP Bông Tây Nguyên, Bông Miền Trung, Giống cây trồng Nha Hồ. TV HĐQT CTCP Sợi Phú Bài.
2	Trương Văn Dũng	Ủy viên	378.480	TV HĐQT- TGĐ CTCP Lương thực Vật tư Nông nghiệp Đắk Lắk.
3	Lê Thị Lý	Ủy viên	300	T. BKS CTCP Giống CT Nha Hồ, T. BKS CTCP Bông Tây Nguyên,
4	Vũ Xuân Long	Ủy viên	-	TV HĐQT-TGĐ CTCP Giống cây trồng Nha Hồ, TV HĐQT CTCP Bông Tây Nguyên.
5	Lê Hồng Lĩnh	Ủy viên	-	Giám Đốc Công ty TNHH SXKD Nguyên liệu Dệt may Việt Nam.

Thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-HĐQT ngày 28/01/2019 của Hội đồng Quản trị: “Thống nhất chủ trương mời người đại diện vốn của Công ty cổ phần Lương thực Vật tư Nông nghiệp ĐakLak tham gia vào Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát của Công ty cổ phần Bông Việt Nam vào kỳ Đại hội đồng cổ đông năm 2019”. Vì vậy, Đại hội đồng cổ đông năm 2019, đã bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Ông Trương Văn Dũng và miễn nhiệm thành viên HĐQT ông Bùi Cảnh Hưng; bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát bà Trình Thị Thủy và miễn nhiệm thành viên Ban Kiểm soát ông Phạm Xuân Huy.

1.2. Thành viên Hội đồng quản trị mới:

- Ngày 03/01/2020 Hội đồng quản trị họp bầu ông Trương Văn Dũng giữ chức Chủ tịch HĐQT công ty.

- Ngày 09/03/2020 Đại hội đồng cổ đông bất thường 2020 đã bầu lại Hội đồng quản trị gồm có ông Trương Văn Dũng, bà Trương Thị Dung và bà Nguyễn Phương Thảo.

- Ngày 10/03/2020 HĐQT có Nghị quyết số 06/NQ-HĐQT-BVN bầu ông Trương Văn Dũng giữ chức Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Bông Việt Nam.

- Thành viên Hội đồng quản trị mới

St t	Họ và tên	Chức danh	Số CP sở hữu	Chức danh tại các Công ty khác
1	Trương Văn Dũng	Chủ tịch	SL: 1.253.900 Tỷ lệ: 25,08%	TV HĐQT- TGD CTCP Lương thực Vật tư NN Đăk Lăk.
2	Trương Thị Dung	Ủy viên	SL: 249.000 Tỷ lệ: 4,99%	Phó TGD CTCP Khoáng sản ĐăkLăk.
3	Nguyễn Phương Thảo	Ủy viên	-	Phó TGD CTCP Lương thực Vật tư Nông nghiệp Đăk Lăk

2. Hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2019.

2.1. Tổ chức Đại hội cổ đông thường niên 2019:

Đại hội được tổ chức đúng theo quy định của pháp luật. Đại hội đã nhất trí cao các báo cáo do Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng và Ban Kiểm soát trình bày. Nghị quyết được thông qua và các văn bản được hoàn thiện gửi cho các cổ đông và cá nhân đơn vị thuộc Công ty CP Bông Việt Nam.

2.2. Thực hiện Chức năng giám sát:

+ *Giám sát đối với Ban điều hành:* Các thành viên HĐQT đã thực hiện được vai trò theo dõi, giám sát hoạt động của Ban điều hành.

+ *Giám sát đối với người quản lý vốn của Công ty tại các Công ty cổ phần khác :* HĐQT đã cử người đại diện phần vốn của mình tham gia Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát tại các Công ty con. Người đại diện phần vốn của Công ty đã thực hiện đầy đủ chức năng, quyền hạn của mình. Tuy nhiên chưa thể giải quyết hết những khó khăn ở các công ty con trong điều kiện hiện nay.

2.3. Tổng kết các hội nghị Hội đồng quản trị và các quyết định của HĐQT:

- Trong năm 2019 đã tổ chức họp 4 lần, lấy ý kiến bằng văn bản 3 lần, đưa ra được 07 nghị quyết, 03 quyết định. Những vấn đề quan trọng thuộc thẩm quyền của HĐQT đều được thống nhất. Ngoài ra, do không tổ chức họp được, một số vấn đề quan trọng đã được các thành viên HĐQT có ý kiến bằng văn bản.

- Các cuộc họp của Hội đồng quản trị:

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ (%)	Lý do không tham dự
1	Trần Anh Hào	Chủ tịch	04	100	
4	Trương Văn Dũng	Ủy viên và Chủ tịch từ 03/01/2020	04	100	
2	Lê Hồng Lĩnh	Ủy viên	04	100	
3	Vũ Xuân Long	Ủy viên	04	100	
5	Lê Thị Lý	Ủy viên	04	100	

- Các nghị quyết /quyết định của HĐQT:

STT	Số NQ/ QĐ	Ngày	Nội dung
1	01/NQ-HĐQT	28/01/2019	<p>1. Thông qua Báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch SXKD năm 2018 và phương hướng triển khai kế hoạch SXKD năm 2019 của TGD trình HĐQT, giao TGD căn cứ Báo cáo Tài chính năm 2018 đã được kiểm toán để bổ sung, chỉnh sửa số liệu để hoàn thiện Báo cáo của HĐQT trình ĐHĐCĐ năm 2019.</p> <p>2. Thống nhất chủ trương mời Người đại diện vốn của Công ty CP Lương thực Vật tư Nông nghiệp Đắk Lắk tham gia vào HĐQT và Ban Kiểm soát của Công ty CP bông Việt Nam vào kỳ ĐHĐCĐ năm 2019.</p> <p>3. Giao TGD Công ty triển khai thực hiện Nghị quyết này đúng Quy chế, Điều lệ Công ty và qui định của pháp luật.</p>
2	02/NQ-HĐQT	22/02/2019	<p>1. Chấp thuận đề nghị của Ban Điều hành Công ty về việc tổ chức họp ĐHĐCĐ năm 2019 vào lúc 08 giờ 30' ngày 24/4/2019.</p> <p>2. Giao TGD Công ty triển khai thực hiện Nghị quyết này đúng Quy chế, Điều lệ Công ty và qui định của pháp luật.</p>
3	03/NQ-HĐQT	03/4/2019	<p>1. Thông qua các Tờ trình của HĐQT tại ĐHĐCĐ 2019 như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tờ trình về phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2018; - Tờ trình về kế hoạch phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2019; - Tờ trình về mức thù lao của HĐQT, BKS năm 2019; - Tờ trình về chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019. <p>2. Giao TGD Công ty triển khai thực hiện Nghị quyết này</p>

			đúng Quy chế, Điều lệ Công ty và qui định của pháp luật.
4	04/NQ-HĐQT	12/6/2019	<p>1. Chấp thuận đề nghị của Tổng Giám đốc Công ty về việc đầu tư mua 01 máy sàng lúa giống CL2 cải tiến với công suất 03tấn/h, lắp ráp trong nước; giao cho Xí nghiệp Dịch vụ Thương mại Ngành Bông quản lý, sử dụng như sau:</p> <p>a- Tổng mức đầu tư: 250.000.000đồng;</p> <p>b- Nguồn vốn đầu tư: Từ Quỹ đầu tư phát triển của Công ty.</p> <p>2. Giao TGD Công ty chỉ đạo các phòng chức năng và Xí nghiệp DVTM Ngành Bông triển khai thực hiện Nghị quyết này đúng Quy chế, Điều lệ Công ty và qui định của pháp luật.</p>
5	01/QĐ-HĐQT	21/6/2019	<p>1. Nay cử các ông, bà có tên sau đây làm Người đại diện phần vốn góp của Công ty tại Công ty CP Giống cây trồng Nha Hồ:</p> <p>-Trần Anh Hào, Chủ Tịch. HĐQT – TGD, 816.102 CP, tỷ lệ: 32,130 % VDL;</p> <p>-Trần Thế Lâm, PTGD, 277.724 CP, tỷ lệ: 10,934 % VDL;</p> <p>-Lê Thị Lý, GĐĐH, 138.937 CP, tỷ lệ: 5,470 % VDL;</p> <p>-Vũ Xuân Long, TGD Công ty CP Giống Cây trồng Nha Hồ, 138.937 CP, tỷ lệ: 5,470 % VDL.</p> <p>2. Các ông, bà có tên tại Điều 1 có trách nhiệm thực hiện quyền và nghĩa vụ của Người quản lý vốn góp của Công ty tại Công ty CP Giống Cây trồng Nha Hồ theo đúng Điều lệ Công ty và pháp luật hiện hành.</p> <p>3. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký ban hành, các quyết định trước đây trái với quyết định này không còn hiệu lực thi hành.</p> <p>4. Tổng Giám đốc Công ty CP Giống cây trồng Nha Hồ và các cá nhân có tên như trên thi hành quyết định này.</p>
6	05/NQ-HĐQT	13/9/2019	<p>1. Thông qua kế hoạch kinh doanh 2019-2020 với chỉ tiêu doanh thu: 215 tỷ, lợi nhuận trước thuế: 04 tỷ đồng.</p> <p>2. Thông qua việc vay vốn ngân hàng phục vụ sản xuất kinh doanh với hạn mức vay tại ngân hàng BIDV Chi nhánh Sài Gòn là 120 tỷ đồng.</p> <p>3. Thông qua biện pháp bảo đảm tiền vay, thế chấp các tài sản như sau:</p> <p>- Xe Toyota Camry BKS: 51A – 035.29;</p> <p>- Xe Toyota Corolla BKS: 51A – 378.45;</p> <p>- Quyền sử dụng đất tại Long Thành tỉnh Đồng Nai số vào sổ cấp GCN: CT20569 ngày 28/4/2014;</p> <p>- Chứng thư Bảo lãnh vay vốn của Tập đoàn Dệt May Việt</p>

			<p>Nam số 846/BL-TĐĐMVN ngày 25/8/2014.</p> <p>4. Chỉ định ông Trần Anh Hào, chức vụ Tổng giám đốc là người Đại diện theo pháp luật của Công ty: Đại diện công ty thương thảo, đàm phán, thông qua, ký kết hợp đồng với ngân hàng. Ông Trần Anh Hào được ủy quyền lại cho người khác đại diện công ty thực hiện các công việc nêu trên, việc ủy quyền này được lập thành văn bản riêng.</p> <p>5. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.</p> <p>6. Tổng giám đốc triển khai thực hiện Nghị quyết này đúng Quy chế, Điều lệ Công ty và qui định của pháp luật.</p>
7	07/NQ-HĐQT	07/11/2019	<p>1. Thông qua việc Đầu tư xây tường rào bảo vệ tại của Chi nhánh Bình Dương với tổng mức đầu tư: 273.759.706 đồng (Hai trăm bảy mươi bảy triệu, bảy trăm năm mươi chín ngàn, bảy trăm lẻ sáu đồng), nguồn vốn đầu tư từ Quỹ đầu tư phát triển sản xuất của Công ty.</p> <p>2. Hội đồng Quản trị giao TGD công ty chỉ đạo các Phòng chức năng của Công ty và Giám đốc Chi nhánh CTCP Bông Việt Nam tại Bình Dương triển khai thực hiện Nghị quyết này đúng Quy chế, Điều lệ Công ty và qui định của pháp luật.</p> <p>3. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ban hành.</p>
8	08/NQ-HĐQT-BVN	10/12/2019	<p>1. Thông qua việc Miễn nhiệm chức danh Kế toán trưởng và thôi giữ chức Trưởng phòng Tài chính Kế toán Công ty đối với bà Nguyễn Thị Thanh Hương kể từ ngày 01/01/2020.</p> <p>Và thông qua việc Bổ nhiệm có thời hạn chức danh Kế toán trưởng Công ty kể từ ngày 01/01/2020 đối với Ông Lê Xuân Hòa sinh ngày 27/03/1973; CMND số: 026013633, ngày cấp 04/06/2015, nơi cấp CA TP.Hồ Chí Minh; trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế; địa chỉ thường trú: 129 Lô D, Cư xá Thanh Đa, Phường 27, Bình Thạnh, TP. HCM.</p> <p>2. Bà Nguyễn Thị Thanh Hương có trách nhiệm bàn giao cho Ông Lê Xuân Hòa các công việc, tài liệu, chứng từ có liên quan đến công việc đang phụ trách theo đúng quy chế, điều lệ công ty và quy định của pháp luật đồng thời chịu trách nhiệm về các công việc đã thực hiện trong thời gian làm việc tại công ty.</p> <p>Ông Lê Xuân Hòa thực hiện công việc tại vị trí được bổ nhiệm và quyền lợi được hưởng theo quy định nội bộ, điều lệ công ty và quy định của pháp luật; chịu trách nhiệm trước Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc về các công việc được giao trong phạm vi quyền hạn và trách nhiệm của mình.</p> <p>3. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các ông/bà</p>

			trong Hội đồng Quản trị, ban Tổng Giám đốc, ban Kiểm soát, bà Nguyễn Thị Thanh Hương, ông Lê Xuân Hòa và các phòng ban cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành nghị quyết này, đảm bảo phù hợp với lợi ích của công ty và tuân thủ các quy định của pháp luật
9	02/QĐ- HĐQT- BVN	10/12/2019	<p>1. Nay miễn nhiệm chức danh Kế toán trưởng và thôi giữ chức Trưởng phòng Tài chính Kế toán Công ty đối với Bà Nguyễn Thị Thanh Hương kể từ ngày 01/01/2020.</p> <p>2. Bà Nguyễn Thị Thanh Hương có trách nhiệm bàn giao cho Ông Lê Xuân Hòa các công việc, tài liệu, chứng từ có liên quan đến công việc đang phụ trách theo đúng quy chế, điều lệ công ty và quy định của pháp luật đồng thời chịu trách nhiệm về các công việc đã thực hiện trong thời gian làm việc tại công ty.</p> <p>3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các Ông/Bà trong Hội đồng Quản trị, ban Kiểm soát, ban Tổng Giám đốc, các Trưởng Phòng, Giám đốc các Chi nhánh, Xí nghiệp trực thuộc và Bà Nguyễn Thị Thanh Hương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.</p>
10	03/ QĐ- HĐQT- BVN	10/12/2019	<p>1. Bổ nhiệm có thời hạn ông Lê Xuân Hòa; giới tính: Nam; sinh ngày: 27/03/1973, dân tộc: Kinh, quốc tịch: Việt Nam. Số CMND: 026 013 633; nơi cấp: CA TP.Hồ Chí Minh; ngày cấp: 04/06/2015. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 129 Lô D, Cư xá Thanh Đa, P. 27, Bình Thạnh, TP. HCM. Trình độ CM: CN Kinh tế chuyên ngành Kiểm toán kế toán. Nay giữ chức vụ: Kế toán trưởng kiêm trưởng phòng Tài chính Kế toán Công ty kể từ ngày 01/01/2020.</p> <p>2. Ông Lê Xuân Hòa có trách nhiệm tổ chức và điều hành mọi hoạt động của Phòng Tài chính Kế toán Công ty theo Quyết định của Hội đồng Quản trị, Điều lệ của Công ty và quy định của pháp luật; chịu trách nhiệm trước Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc về các công việc được giao trong phạm vi quyền hạn và trách nhiệm của mình. Ông Lê Xuân Hòa được hưởng mức lương hệ số cấp bậc công việc là 14 theo Quy chế phân phối thu nhập và các quyền lợi khác theo quy định hiện hành của Công ty.</p> <p>3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các Ông/Bà trong Hội đồng Quản trị, ban Kiểm soát, ban Tổng Giám đốc, các Trưởng Phòng, Giám đốc các Chi nhánh, Xí nghiệp trực thuộc và ông Lê Xuân Hòa chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.</p>



2.4. Tình hình thực hiện các Nghị quyết của ĐHCĐ:

- Thực hiện kế hoạch SXKD 2019

S tt	Chỉ tiêu	Đvt	KH 2019	TH 2018	TH 2019	TH/ KH %	2019/ 2018 %
1	Tổng doanh thu, thu nhập	tỷ.đ	190,0	175,1	198,1	104,21	113,13
2	Tổng chi phí	tỷ.đ	-	171,6	204,7	-	119,27
3	Lợi nhuận trước thuế	tỷ.đ	4,00	3,506	(6,576)	(164,4)	(187,9)
5	Cổ tức dự kiến	%	06	06	0	-	-
6	Thu nhập NLĐ/ tháng	1000đ	9.500	9.170	9.730	102,42	106,11

Nguồn: Phòng TCKT

Hội đồng quản trị đã chỉ đạo quyết liệt việc thực hiện các chỉ tiêu SXKD của nghị quyết Đại hội đồng cổ đông. Nhưng năm 2019 là năm có nhiều khó khăn: Giá sợi trên thị trường không ổn định nên kinh doanh bông bị ảnh hưởng lớn; Thời tiết khô hạn và thị trường cạnh tranh gay gắt làm cho tiêu thụ lúa giống bị ảnh hưởng; mùa khô với nắng nóng bất thường làm cho dưa lưới bị nhiễm bệnh nặng năng suất giảm; tình hình thanh tra kiểm tra của các ngành chức năng địa phương về đất đai và môi trường đã ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động kinh doanh cho thuê và đầu tư xây dựng nhà kho của công ty; thu nhập từ cổ tức giảm mạnh do các công ty con và các công ty khác cũng có nhiều khó khăn.

Vì vậy, việc thực hiện Nghị quyết năm 2019 không đạt nhiều chỉ tiêu, trong đó có chỉ tiêu lợi nhuận và chia cổ tức.

- Thực hiện phân phối lợi nhuận trong năm 2019

Thực hiện theo nghị quyết trong năm 2019 công ty chia trả:

+ Chi trả cổ tức 5%:	2.500.000.000 đồng
+ Trích quỹ khen thưởng 7%:	248.250.000 đồng
+ Trích quỹ khen thưởng HĐQT, ban điều hành 2%:	70.000.000 đồng
+ Lợi nhuận 2018 để lại:	685.992.828 đồng.

- Thực hiện chi thù lao cho HĐQT và Ban kiểm soát trong năm 2019

Stt	Nội dung	Số người	Số tiền 1 tháng (đồng)	Số tiền 1 năm (đồng)
1	Thù lao của Chủ tịch	01	4.000.000	48.000.000
2	Thù lao của Ủy viên HĐQT	04	8.000.000	96.000.000
3	Thù lao thư ký HĐQT	01	1.000.000	12.000.000
4	Thù lao của Trưởng BKS	01	4.000.000	48.000.000
5	Thù lao của Kiểm soát viên	02	2.000.000	24.000.000
	Cộng	09	19.000.000	228.000.000

- Thực hiện chọn đơn vị kiểm toán độc lập năm 2019

Công ty chọn công ty TNHH Dịch vụ tư vấn Tài chính kế toán và Kiểm toán phía Nam – AASCS, là đơn vị kiểm toán độc lập năm 2019 theo nghị quyết của ĐH.

- Thực hiện các dự án đầu tư:

+Đầu tư mua cho Xí nghiệp Dịch vụ Thương mại Ngành Bông 01 máy sàng lúa giống CL2 cải tiến với công suất 03tấn/ h, lắp ráp trong nước với tổng mức đầu tư 250.000.000 đồng (hai trăm năm mươi triệu đồng) nguồn vốn đầu tư từ Quỹ đầu tư phát triển của Công ty.

+Đầu tư xây tường rào bảo vệ tại của Chi nhánh Bình Dương với tổng mức đầu tư 273.759.706 đồng (Hai trăm bảy mươi ba triệu, bảy trăm năm mươi chín ngàn, bảy trăm lẻ sáu đồng), nguồn vốn đầu tư từ Quỹ đầu tư phát triển sản xuất của Công ty

↳ Hợp đồng giao dịch với các Công ty con:

Stt	Bên liên quan	Nội dung nghiệp vụ	Giá trị giao dịch (đồng)
1	Công ty CP Giống Cây trồng Nha Hồ	Mua bán lúa giống	3.162.000.000
		ứng trước tiền hàng	5.000.000.000
		Lãi ứng trước tiền hàng	924.634.254
2	Công ty CP Bông và KDTH MT	Thuê kho	206.785.676
3	Công ty CP Bông Tây Nguyên	Lãi vay	64.612.279

4. Đánh giá chung:

Năm 2019, Hội đồng quản trị đã có nhiều cố gắng trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của mình, tuân thủ đúng quy định pháp luật, Điều lệ Công ty trong việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, song vì có những điều kiện khách quan tác động như: Việc thoái vốn của Tập đoàn Dệt May tại Công ty, thanh tra kiểm tra của các cơ quan chức năng địa phương, hoạt động SXKD của các công ty con không hiệu quả, tinh thần làm việc của người lao động chưa cao, cho nên năm 2019 công ty chưa hoàn thành các chỉ tiêu do Nghị quyết ĐHĐCĐ đề ra. Vì vậy, Hội đồng quản trị nhận thấy năm 2019 không hoàn thành nhiệm vụ được giao.

II. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TRONG 2020.

Năm 2020 là năm đầu tiên Công ty cổ phần Bông Việt Nam tổ chức và hoạt động theo mô hình công ty cổ phần không có vốn chi phối của nhà nước. Trên cơ sở đánh giá những việc đã làm được trong thời gian qua cũng như những hạn chế trong công tác quản trị doanh nghiệp theo cơ chế DNNN trước đây, với phương châm: “Thay đổi để tiến lên”. Hội đồng quản trị đề ra phương hướng nhiệm vụ chính trong năm 2020 như sau:

1. Tập trung chỉ đạo và giám sát ban điều hành triển khai các giải pháp nhằm thực hiện thành công kế hoạch SXKD năm 2020 của công ty.

2. Đổi mới toàn diện về công tác quản trị điều hành doanh nghiệp từ công ty đến các đơn vị thành viên thông qua việc thay đổi tư duy, tác phong làm việc của tất cả người lao động và bộ phận đồng thời hoàn thiện hệ thống quy chế quản trị nội bộ đảm bảo giải quyết công việc nhanh gọn hiệu quả.
3. Ổn định và nâng cao năng lực tài chính của công ty, đảm bảo tình hình tài chính an toàn, hiệu quả đáp ứng được mục tiêu SXKD của công ty.
4. thực hiện việc phát hành thêm cổ phiếu tăng vốn điều lệ công ty từ 50 tỷ đồng lên 100 tỷ đồng.
5. Thực hiện nhanh việc xin cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình tại Hồ Nai 3 Đồng Nai, tại Bến cát, Bình Dương và tại TP Nha Trang, Khánh Hòa.
6. Đẩy nhanh tiến độ xây dựng các kho tại Bình Thuận và Nha Trang cũng như nâng cấp cải tạo tòa nhà công ty đảm bảo tiến độ, an toàn và chất lượng, đưa các nhà kho vào khai thác sớm nhất trong năm 2020.
7. Chỉ đạo sắp xếp bộ máy tinh gọn hoạt động có hiệu quả. Chỉ đạo chú trọng phát triển nguồn nhân lực, xây dựng nội lực mạnh mẽ để triển khai thực hiện thành công các mục tiêu đã đề ra.
8. Chỉ đạo việc công bố thông tin doanh nghiệp theo quy định của pháp luật hiện hành.
- 9.

E. BAN KIỂM SOÁT

1. Thành viên Ban kiểm soát cũ

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số CP năm giữ	Chức danh tại công ty khác
1	Nguyễn Hữu Thành	Trưởng ban	138	-
2	Hồ Đặng Ngọc Diễm	Ủy viên	0	Cán bộ Ban Tài chính Kế toán Tập Đoàn Dệt may Việt Nam
3	Trình Thị Thủy	Ủy viên	0	KT CTCP Tổng Công ty Vật tư Nông nghiệp Nghệ An

Ngày 09/03/2020 Đại hội đồng cổ đông bất thường đã miễn nhiệm 03 thành viên Ban kiểm soát cũ và bầu lại 02 thành viên Ban Kiểm soát mới.

2. Thành viên Ban kiểm soát mới bầu lại ngày 09/03/2020.

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số CP năm giữ	Chức danh tại công ty khác
1	Trần Nguyên Dương	Trưởng ban	0	KT CTCP Lương thực Vật tư Nông nghiệp Đắk Lắk
2	Nguyễn Thị Minh Hồng	Ủy viên	0	Cán bộ Phòng TCHC CTCP Bông Việt Nam

3. Hoạt động của Ban kiểm soát: Trong năm 2019 Ban kiểm soát họp 03 lần

- Thẩm định tình hình hoạt động Quý I,II,III/ 2019 của HĐQT

- Thẩm định Báo cáo hoạt động SXKD và báo cáo tài chính Quý I,II,III/2019
- Công tác chuẩn bị báo cáo trình Đại hội đồng cổ đông năm 2020.

THÙ LAO, CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA HĐQT, BAN TGD VÀ BKS 2019.

Đơn vị tính: đồng

ST T	Họ và tên	Chức vụ	Lương, thưởng, thù lao của các Thành viên tham gia điều hành	Lương, thưởng, thù lao của các Thành viên không tham gia điều hành
1	Trần Anh Hào	-Chủ tịch HĐQT -TGD	299.147.700	
2	Trương Văn Dũng	-Ủy viên HĐQT		24.000.000
3	Lê Hồng Lĩnh	Ủy viên HĐQT		24.000.000
4	Lê Thị Lý	-Ủy viên HĐQT	205.923.500	
5	Vũ Xuân Long	Ủy viên HĐQT		24.000.000
6	Nguyễn Hữu Thành	Trưởng BKS		48.000.000
7	Hồ Đặng Ngọc Diễm	Ủy viên BKS		12.000.000
8	Trình Thị Thùy	Ủy viên BKS		12.000.000
11	Trần Thế Lâm	Phó TGD	214.558.412	
12	Nguyễn Thị Thanh Hương	Kế toán trưởng nghỉ 01/01/2020	166.834.300	
13	Lê Xuân Hoà	Kế toán trưởng từ 01/01/2020	63.395.220	

F. Thay đổi danh sách về người có liên quan của Công ty đại chúng theo qui định tại khoản 34 điều 6 Luật chứng khoán: kèm theo

G. Giao dịch của cổ đông nội bộ và người có liên quan:

1. Danh sách cổ đông nội bộ và người có liên quan: (có bảng đính kèm)
2. Giao dịch cổ phiếu:
 - Bà Nguyễn Thị Thanh Hương: Kế toán trưởng Công ty, bán xong 5.400 CP.
 - Ông Nguyễn Hữu Thành: Trưởng ban Kiểm soát, bán xong 500 CP, còn sở hữu 138 CP.

H. BÁO CÁO TÀI CHÍNH RIÊNG VÀ HỢP NHẤT (có báo cáo gửi riêng)

TP. Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 04 năm 2020

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Trương Văn Dũng

THÔNG BÁO

DANH SÁCH CỔ ĐÔNG NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

S T T	Tên Tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại Cty	Số CMND	Ngày cấp CMND	Nơi cấp CMND	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cuối kỳ (%)	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
1	Trương Văn Dũng	Chủ tịch HĐQT	241754333	02/07/2016	ĐăkLăk	A 21 Khu Hiệp Phúc, P.Tân Lợi, Buôn Ma Thuột, ĐăkLăk.	1.253.9 00	25,06	09/03/2020		Được bầu làm Chủ tịch Hội đồng Quản trị
2	Trương Thị Dung	Ủy viên HĐQT	186442372	14/03/2017	Nghệ An	Khối 9, Phường Cửa Nam, TP Vinh, Nghệ An.	249.000	4,98	09/03/2020		Được bầu làm ủy viên Hội đồng Quản trị
3	Nguyễn Phương Thảo	Ủy viên HĐQT	241754345	23/07/2015	ĐăkLăk	Park 3, Vinhome Central Park, quận Bình Thạnh, TP Hồ Chí Minh.	-	-	09/03/2020		Được bầu làm ủy viên Hội đồng Quản trị
4	Trần Anh Hào	CT. HĐQT kiêm TGD	025001210	18/9/2008	TP. HCM	111/55 Đường Trục, P13, Q. Bình Thạnh, TP. HCM	13.421	0.27		09/03/2020	Thôi chức Chủ tịch Hội đồng Quản trị
5	Vũ Xuân Long	Ủy viên HĐQT	264004915	25/10/2008	Ninh Thuận	Thôn Nha Hố, Nhơn Sơn, Ninh	-			09/03/2020	Thôi chức ủy viên Hội đồng Quản trị

						Son, Ninh Thuận.					
6	Lê Thị Lý	UV. HĐQT, GD ĐH	023455396	21/10/1996	TP. HCM	62/1/2K Trương Công Định, P14, Q.Tân Bình, TP. HCM	300	0.006		09/03/2020	Thôi chức ủy viên Hội đồng Quản trị
7	Lê Hồng Lĩnh	Ủy viên HĐQT	021783446	22/9/2014	TP. HCM	179/23C Đinh Phong Phú, P.Tăng Nhơn Phú B, Q. 9, TP. HCM	-			09/03/2020	Thôi chức ủy viên Hội đồng Quản trị
8	Trần Nguyễn Dương	Trưởng Ban Kiểm Soát	186224707	18/06/2012	Nghệ An	Flora Fuji, phường Phước Long B, quận 9, TP Hồ Chí Minh.	-			09/03/2020	Được bầu là Trưởng ban Kiểm soát.
9	Nguyễn Thị Minh Hồng	Kiểm Soát viên	025609570	13/06/2012	TP. HCM	22/5 đường số 6, phường Trường Thọ, TP Hồ Chí Minh.	-			09/03/2020	Được bầu là Kiểm soát viên
1 0	Nguyễn Hữu Thành	Trưởng Ban Kiểm Soát	020077722	07/10/2005	TP. HCM	681B/2 Bùi Đình Túy, P12, Q. Bình Thạnh, TP. HCM	138	0.003		09/03/2020	Xin từ nhiệm chức Trưởng ban Kiểm soát.
1 1	Hồ Đặng Ngọc Diễm	Kiểm Soát viên	025063114	19/5/2009	TP. HCM	418/4 Nguyễn Kiệm, P.03, Q. Phú Nhuận, TP. HCM	-			09/03/2020	Thôi chức Kiểm soát viên
1 2	Trình Thị Thùy	Kiểm soát viên	182164025		Nghệ An	Phường Hà Huy Tập, TP. Vinh, tỉnh Nghệ An	-			09/03/2020	Thôi chức Kiểm soát viên

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT



CHỦ TỊCH
Trương Văn Dũng

